

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NAM ĐỊNH**

Số: 1833 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nam Định, ngày 29 tháng 8 năm 2018

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành,  
sửa đổi, bổ sung thuộc quyền giải quyết của Sở Tư pháp**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 27/TTr-STP ngày 15/8/2018 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Website tỉnh, Website VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VP11.

**CHỦ TỊCH**  
  
**Phạm Đình Nghị**



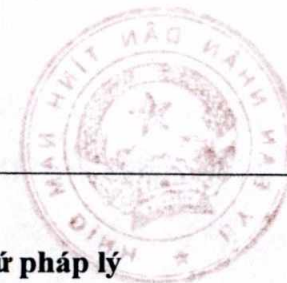
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1833 /QĐ-UBND ngày 29/8/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)*

**I. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với Luật sư	- 15 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ, trường hợp cần thiết có thể kéo dài không quá 5 ngày. - 10 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Trung tâm, luật sư được lựa chọn có trách nhiệm ký hợp đồng với Trung tâm	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nam Định	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp .
2	Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	- 15 ngày kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ. Trường hợp cần thiết, có thể kéo dài không quá 05 ngày làm việc. - 10 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Sở Tư pháp, tổ chức được lựa chọn có trách nhiệm ký hợp đồng với Sở Tư pháp	Sở Tư pháp tỉnh Nam Định	Không	
3	Thủ tục cấp lại Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn đề nghị		Không	
4	Thủ tục chấm dứt đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	3 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không	

## 2. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý	Ngay khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nam Định	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 19/2011/TT-BTP ngày 31/10/2011 - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;
2	Thủ tục cấp thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	7 ngày làm việc		Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017
3	Thủ tục cấp lại thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	7 ngày làm việc		Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017
4	Thủ tục đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	7 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ		Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017
5	Thủ tục thay đổi nội dung Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ		Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.
6	Thủ tục giải quyết khiếu nại về trợ giúp pháp lý	- Đối với người đứng đầu tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được khiếu nại - Đối với giám đốc sở Tư pháp: 15 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại		Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017.